

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS- ST

Ngày: 25- 7- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/HSST ngày 09/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn Th - sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn H, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn T và bà Trương Thị Tr; Gia đình có 03 anh em; Vợ: Vũ Thị H - sinh năm 1984 (đã ly hôn năm 2009); Bị cáo có 01 con.

Tiền án: 01 tiền án - Tại bản án số 32/2015/HSST ngày 20/5/2015, Trần Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/4/2017, Th chấp hành xong hình phạt tù của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 29/3/2018 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Châu Tô Văn Th, sinh năm 2003

Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương

Người giám hộ của cháu Thịnh: Bà Vũ Thị D; Bí thư chi đoàn xã T

+ Bà Phan Thị H, sinh năm 1962

Địa chỉ: thôn Kh, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 24/3/2018, Trần Văn Th đi xe buýt đến khu vực bến xe Hải Tân thuộc thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 túi ma túy đá và 01 gói ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Th cất giấu số ma túy mua được vào trong người rồi đi về chòi bảo vệ trang trại lợn của gia đình ông Phan Văn Đ, ở: thôn S, xã T, huyện K, nơi Th làm bảo vệ trang trại lợn thuê cho ông Đ. Trưa ngày 26/3/2018, tại chòi bảo vệ trang trại lợn của ông Đ, Th đem túi ma túy đá mua được nêu trên chia thành 03 phần, cho vào 03 túi nilon rồi cất giấu 02 túi ma túy đá ở trên chiếu đầu giường, 01 túi ma túy đá còn lại và 01 gói Heroine Th cất giấu trong chiếc ví giả da màu nâu cũng để trên chiếu ở đầu giường tại chòi bảo vệ. Hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Th đang ngồi chơi cùng với cháu Tô Văn Th - sinh năm 2003, ở: thôn N, xã T tại chòi bảo vệ trang trại lợn của gia đình ông Đ, thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an xã T kiểm tra, thu giữ trên chiếu ở vị trí đầu giường 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1) và 01 chiếc ví bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2) cùng 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M3). Th khai nhận chất tinh thể màu trắng và chất bột dạng cục màu trắng nêu trên là ma túy đá và Heroin do Th mua về để sử dụng.

Hồi 14 giờ ngày 26/3/2018, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Th tại chòi bảo vệ trang trại lợn của gia đình ông Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu giữ ở vị trí đầu giường 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai thủy tinh, miệng có gắn ống thủy tinh; 01 chai nhựa nắp chai có gắn công thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

Tại bản kết luận giám định số 1276/C54 (TT2) ngày 05/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine,

khối lượng mẫu 0,229 gam; Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu 0,118 gam; Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng mẫu 0,158gam. Mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong 01 niêm phong số 1726/C54(TT2).

Tại bản cáo trạng số: 57/CT- VKSKM ngày 06/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn Th về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo Th khai nhận hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 29/3/2018. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử tịch thu, cho tiêu huỷ toàn bộ toàn bộ số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 1726/C54 (TT2) Viện khoa học hình sự Bộ công an hoàn lại sau giám định và 02 bộ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai thủy tinh, miệng có gắn ống thủy tinh, 01 chai nhựa, nắp chai có công thủy tinh và ống hút bằng nhựa; 01 ví giả da màu nâu; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Ngoài ra còn đề nghị xem xét buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra. Căn cứ vào lời khai của bị cáo khai trong uá trình điều tra và tại phiên toà, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu liên

quan khác được thu thập trong quá trình điều tra; hiện có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12 giờ 45 ngày 26/3/2018, tại chòi bảo vệ trang trại lợn của gia đình ông Phan Văn Đức, ở: thôn S, xã T, huyện K, Trần Văn Th có hành vi cất giấu trái phép Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,505 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an xã T phát hiện, thu giữ vật chứng nên việc bị cáo Th đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa bàn huyện Kinh Môn.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được chất ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn cho chính cơ thể người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng để có ma túy sử dụng cho bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với chính bị cáo và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung. Tại bản án số 32/2015/HSST ngày 20/5/2015, bị cáo Th bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 21/4/2017, bị cáo Th chấp hành xong hình phạt tù của bản án nên theo quy định tại lần xét xử này bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *tái phạm* theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã *thành khẩn khai báo* về hành vi phạm tội nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, qua đó thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Xong, xét tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa bàn huyện Kinh Môn nên cần phải có mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra, và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giúp bị cáo phấn đấu, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[3]Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo trước khi phạm tội không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, bản thân là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy là Heroine, Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 1726/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ công an hoàn lại sau giám định và 02 bộ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai thủy tinh, miệng có gắn ống thủy tinh, 01 chai nhựa, nắp chai có công thủy tinh và ống hút bằng nhựa; 01 ví giả da màu nâu là vật cấm, liên quan đến tội phạm cần tịch thu, cho tiêu hủy là đúng quy định;

[5]Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma túy cho Trần Văn Th, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý là có căn cứ, đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a và c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí Tòa án;

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn Th phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn Th 21 tháng tù; thời hạn tính từ ngày 29/3/2018.

3. *Về vật chứng, xử:* Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ toàn bộ ma túy là Heroine, Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi số 1726/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ công an hoàn lại sau giám định và 02 bộ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai thủy tinh, miệng có gắn ống thủy tinh, 01 chai nhựa, nắp chai có công thủy tinh và ống hút bằng nhựa; 01 ví giả da màu nâu (*Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lưu trong hồ sơ vụ án và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn*)

4. *Về án phí, xử:* Buộc Bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo Th biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án ./..

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Tòa án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Tuyết